

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học

- 1.1 Tên môn học: Luật học so sánh
- 1.2 Mã môn học: BLAW4201
- 1.3 Trình độ: Đại học
- 1.4 Ngành học: Luật Kinh tế
- 1.5 Khoa phụ trách: Khoa Kinh Tế và Luật
- 1.6 Số tín chỉ: 02

1.7 Yêu cầu đối với môn học

- 1.7.1 Môn học trước: Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật Hiến pháp
- 1.7.2 Môn học tiên quyết: Không

1.8 Yêu cầu đối với sinh viên

- Có kiến thức cơ bản của môn Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật Hiến pháp;
- Trang bị đầy đủ tài liệu liên quan đến môn học;
- Tham gia tích cực vào việc thảo luận, làm bài tập nhóm.

2. Giới thiệu tổng quát môn học

2.1 Mục tiêu môn học

Sau khi hoàn thành môn học này, người học có thể có được các khả năng sau:

• Về kiến thức

- Nắm bắt được khái niệm, đặc điểm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của luật học so sánh;
- Hiểu được sự hình thành và phát triển của các hệ thống pháp luật trên thế giới; các chế định pháp luật đặc thù trong các hệ thống pháp luật điển hình; các nguồn luật và cách thức áp dụng chúng trong các hệ thống pháp luật trên thế giới;
- Nắm bắt được kiến thức về hệ thống toà án và thẩm quyền giải quyết các vụ việc của toà án ở một số nước trên thế giới.

• Về kỹ năng

- Phân tích, bình luận, đánh giá được các hệ thống pháp luật trên thế giới;
- Vận dụng được các kiến thức so sánh pháp luật để đưa vào thực tiễn.

- Góp phần nâng cao kỹ năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, khả năng thuyết trình và làm việc nhóm của người học.

- **Về thái độ:**

- Nâng cao nhận thức và có cái nhìn khách quan hơn về chính hệ thống pháp luật Việt Nam và các hệ thống pháp luật khác trên thế giới;
- Ý thức nâng cao việc học và nghiên cứu ngoại ngữ nước ngoài.

2.2 Mô tả môn học

- Lý luận cơ bản về luật học so sánh, các hệ thống pháp luật cơ bản trên thế giới: hệ thống pháp luật châu Âu lục địa, hệ thống pháp luật Anh-Mỹ, hệ thống pháp luật của một số nước Hồi giáo và của một số nước chịu ảnh hưởng của tôn giáo; hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa; hệ thống pháp luật một số nước châu Á.
- Người học được thực hành các nội dung trên bằng việc thảo luận, giải quyết các tình huống phát sinh thực tế.

3. Nội dung chi tiết môn học

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết	Lý thuyết	Thảo luận /bài tập	Ghi chú
Chương 1: Khái quát về Luật So Sánh (LSS)	1. Khái niệm LSS 2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của LSS 3. Mục đích và vai trò của LSS 4. Phân loại hệ thống pháp luật	Nắm vững những khái niệm cơ bản của LSS.	4	2	2	Sinh viên cần đọc: - Giáo trình Luật So Sánh, Trường Đại học Hà Nội, 2012 - Các tài liệu tham khảo có liên quan.
Chương 2: Hệ thống pháp luật civil law	1. Khái quát về hệ thống pháp luật civil law 2. Nội dung của hệ thống pháp luật civil law 3. Nguồn của hệ thống pháp luật civil law 4. Pháp luật một số nước thuộc hệ thống pháp luật civil law	Nghiên cứu sự hình thành, phát triển và những đặc điểm của hệ thống pháp luật civil law.	7	5	2	

Chương 3: Hệ thống pháp luật common law	1. Khái quát về hệ thống pháp luật common law 2. Pháp luật Anh 3. Pháp luật Mỹ	Nghiên cứu sự hình thành, phát triển và những đặc điểm của hệ thống pháp luật common law.	7	5	2	
Chương 4: Hệ thống pháp luật Hồi giáo	1. Khái quát hệ thống pháp luật Hồi giáo 2. Pháp luật các quốc gia Hồi giáo	Nghiên cứu sự hình thành, phát triển và những đặc điểm của hệ thống pháp luật Hồi giáo.	5	3	2	
Chương 5: Hệ thống pháp luật một số nước Châu Á	1. Hệ thống pháp luật Nhật Bản 2. Hệ thống pháp luật Trung Quốc	Nghiên cứu sự hình thành, phát triển và những đặc điểm của hệ thống pháp luật một số nước Châu Á.	5	3	2	
Ôn tập	Trao đổi, hỏi đáp các nội dung trên		2	2	0	
Tổng cộng			30	20	10	

4. Học liệu

4.1 Tài liệu bắt buộc

4.1.1. Giáo trình

- * Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật So Sánh*, NXB. Công An Nhân Dân, 2012.

4.1.2. Văn bản quy phạm pháp luật

- * Hiến pháp năm 1992.

4.2 Tài liệu tham khảo

- * Rene David, *Những hệ thống pháp luật chính trong thế giới đương đại*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 2003.

5. Tổ chức giảng dạy và học tập

Theo quy định hiện hành của Trường Đại học Mở Tp.HCM.

6. Đánh giá kết quả học tập

STT	Điểm thành phần	Tỉ lệ %
1	Kiểm tra giữa kỳ ¹	30%
2	Thi cuối kỳ cuối kỳ ²	70%
	Điểm tổng kết môn học (Điểm kiểm tra giữa kỳ * 30% + Điểm thi cuối kỳ * 70%)	100%

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 201...

BAN GIÁM HIỆU

**KT. TRƯỞNG KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

TS. Dư Ngọc Bích

¹ Điểm giữa kỳ là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác.

² Điểm thi cuối kỳ: Là điểm của 01 lần thi kiểm tra tập trung do Nhà trường tổ chức.